TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 46/2018/DS-PT	
Ngày: 02 - 02 - 2018	
V/v tranh chấp đòi lại tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên
Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà
Bà Trịnh Xuân Trúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 207/2017/TLPT-DS ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp đòi lại tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2017/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cbị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 277/2017/QĐ-PT ngày 08 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* 1. Ông Đặng Văn V– sinh năm 1958 (Có mặt)
2. Bà Võ Thị H- sinh năm 1959 (Có mặt)

Cư trú tại: xã Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn C– sinh năm 1974 (Có mặt)

Cư trú tại: xã Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị O– sinh năm 1974 (Có mặt)

Cư trú tại: xã Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ông C, bà Oanh: Luật sư Nguyễn Văn N– Thuộc Công ty luật TNHH Luật Sống - Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo*: Ông Nguyễn Văn Clà Bị đơn và Bà Nguyễn Thị Olà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào năm 2003 vợ chồng Ông Đặng Văn Vvà Bà Võ Thị Hcó cho vợ chồng Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Ovay nhiều lần với tổng số vốn vay là 60 chỉ vàng 24k. Cụ thể: Ngày 16/01/2003 vay 10 chỉ vàng 24k; Ngày 29/01/2003 vay 10 chỉ vàng 24k; ngày 22/3/2003 vay 05 chỉ vàng 24k; Ngày 04/4/2003 vay 05 chỉ

vàng 24k; Ngày 29/4/2003 vay 05 chỉ vàng 24k; Ngày 29/5/2003 vay 05 chỉ vàng 24k; Ngày 27/6/2003 vay 02 chỉ vàng 24k; Ngày 02/7/2003 vay 03 chỉ vàng 24k; Ngày 08/8/2003 vay 05 chỉ vàng 24k; Ngày 16/10/2003 vay 10 chỉ vàng 24k. Quá trình ông Cvay vàng ông Vcó ghi sổ theo dõi về các lần cho vay. Từ khi vay đến nay thì ông Cvà bà Ocó trả được 16 chỉ vàng 24k. Cụ thể năm 2006 ông Ctrả được 02 lần là 10 chỉ vàng 24k, năm 2016 trả được 06 chỉ vàng 24k. Nay ông Vvà bà Hyêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cvà bà Otrả số vàng còn lại là 44 chỉ vàng 24k.

Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Othừa nhận năm 2003 có vay vàng của vợ chồng Ông V, bà HNhiều lần với tổng số vàng là 34 chỉ vàng 24k, ông bà đã trả được 10 chỉ vàng 24k, chỉ còn nợ lại 24 chỉ vàng 24k chứ không phải 44 chỉ vàng 24k như ông Vvà bà Htrình bày. Nay ông Cvà bà Ođồng ý trả lại số vàng là 24 chỉ vàng 24k cho ông Vvà bà Hồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2017/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cquyết định:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 157, 158, 227, 232, 266, 271, 273 và 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ông Đặng Văn Vvà Bà Võ Thị Hđối với Ông Nguyễn Văn Cvà bà Nguyễn Thị O. Buộc Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Ophải trả cho Ông Đặng Văn Vvà Bà Võ Thị H44 chỉ vàng 24k.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 13/9/2017, Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Ocó đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết ông bà chỉ phải trả cho nguyên đơn 24 chỉ vàng 24K.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông C, bà Ogiữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ông C, bà Otranh luận cho rằng ông Cchỉ nợ ông Vtổng cộng 04 lượng vàng 24K vào năm 2003, đến ngày 21/6/2006 ông Nguyễn Văn Kiển là cha của ông Cghi giấy chốt nợ của ông Cvới ông Vlà 04 cây vàng đã trả 11 chỉ còn lại 29 chỉ. Đến năm 2016 ông Ctrả thêm 05 chỉ vàng, còn lại 24 chỉ vàng 24K là có căn cứ. Cấp sơ thẩm cho rằng ông Cnợ 06 cây vàng là không căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Ông C, bà Oanh, sửa án sơ thẩm, ghi nhận trình bày của ông Ccòn nợ ông V24 chỉ vàng 24K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định; các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ông C, bà Oanh, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, chấp nhận một

phần khởi kiện của nguyên đơn, buộc Ông C, bà Otrả cho nguyên đơn 24 chỉ vàng 24K và điều chỉnh án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét kháng cáo của Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Oyêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm vì ông bà chỉ còn thiếu Ông V, bà H24 chỉ vàng 24K chứ không thiếu 44 chỉ như Ông V, bà Htrình bày.

Ông Vvà bà Hxác định ông Cvà bà Ovay vàng của ông bà tất cả 10 lần tổng số vàng là 60 chỉ vàng 24k, ông Cghi sổ theo dõi và trong quá trình vay vợ chồng Ông C, bà Otrả được 16 chỉ vàng 24k vào năm 2006 và năm 2016, yêu cầu giữ nguyên án sơ thẩm.

[2] Thấy rằng, tại Đơn yêu cầu ngày 04/7/2016 (BL 04) và Đơn khởi kiện ngày 08/3/2017 (BL 10) của nguyên đơn cho rằng năm 2003 bị đơn có vay của nguyên đơn tổng cộng 49 chỉ vàng 24K nhưng tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn lại xác định năm 2003 cho bị đơn vay tổng cộng 60 chỉ vàng 24K là có sự mâu thuẫn. Nguyên đơn cho rằng có ghi sổ theo dõi nợ (BL 38); giấy ghi nợ ngày 16 tháng giêng "Có con tư Kiển hỏi cô Tám một cây vàng…" (BL 34); Tờ hứa hẹn của Ông Nguyễn Văn Cngày 16/10/2003 nội dung: "…Có hỏi 10 chỉ vàng 24K của cô Tám, hẹn một tháng trả (BL 35); Biên nhận nợ của ông Nguyễn Văn Kiển là cha của ông Cngày 21/6/2006 (BL 36) có nội dung: "Tôi có hốt hụi 3 Sơn…tính ra vàng 5 chỉ trả cho dượng Tám, có thiếu dượng Tám 4 cây nhưng có trả trước 6 chỉ…cộng chung 1,1 cây, còn thiếu lại dượng Tám 2 cây 9 chỉ".

Tại phiên tòa, cả ông Vvà ông Cđều xác định hai bên thực hiện vay mượn vào năm 2003, ông Kiển là cha ông Ckhông Cgiao dịch gì với ông Vmà ông Kiển chỉ xác định nợ và trả thay con ông là Có khi ông Cđi làm ăn không Cở địa phương. Biên nhận nợ của ông Kiển là chốt nợ giữa ông Cvới ông Vtrên cơ sở sổ nợ của ông Vvà ông Kiển đã thực hiện trả được 05 chỉ, cộng với trước đó ông Ctrả được 6 chỉ là 1,1 cây vàng, còn nợ 2 cây 9 chỉ. Ông Cthừa nhận ông Cviết hai biên nhận nợ ngày 16 tháng giêng, 16/10/2003 trong sổ của ông Vvà chữ viết trong giấy chốt nợ ngày 16/6/2006 là của ông Kiển (cha ông). Còn ông Vđem sổ ông tự ghi nợ năm 2003 có chữ ông Cvà ông Kiển thì chỉ có cơ sở xác định ông Cnợ 04 lượng vàng 24K, ngoài ra ông không Cchứng cứ chứng minh ông Cthiếu ông tới 60 chỉ vàng 24K nên cấp sơ thẩm xác định ngoài biên nhận nợ ông Kiển ghi ông Cnợ 4 cây thì ông Cvà bà Okhông nhớ còn có biên nhận ngày 16 tháng 10 năm 2003, ông Cviết và ký tên có hỏi 10 chỉ vàng 24k (chiếc lắc) của cô 8 (Vợ Ông V); Biên nhận ghi ngày 16 tháng giêng Có con tư Kiển hỏi vàng cô 8 (Vợ Ông V) 01 cây vàng 24k (BL 34, 35) là không Ccơ sở.

Hơn nữa, tại Biên bản hòa giải ngày 12/7/2017 của ấp Phong Lưu, xã Đ (BL 06) căn cứ vào trình bày của hai bên đương sự thì ban hòa giải đã kết luận: "Vợ chồng Ông Nguyễn Văn Cthiếu nợ vợ chồng ông Đặng Văn Vững tổng cộng 2 cây 4 chỉ vàng 24K… ông Cthống nhất trả mỗi năm 5 chỉ, ông Vkhông đồng ý", điều này phù hợp với trình bày của ông Cchỉ còn nợ 24 chỉ vàng 24K nên tranh luân của Luật sư được chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Ông C, bà Oanh, không chấp nhận một phần khởi kiện của

nguyên đơn, cần sửa án sơ thẩm, buộc bị đơn trả nguyên đơn 24 chỉ vàng 24K như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông C, bà Ophải chịu trên số vàng trả cho Ông V, bà Hlà 24 chỉ vàng 24K x 3.620.000 đồng/chỉ x 5% = 4.344.000 đồng. Ông V, bà Hphải chịu trên số vàng 20 chỉ vàng 24K do phần khởi kiện không được chấp nhận với số tiền là 3.620.000 đồng.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông C, bà Okhông phải chịu, ông bà đã dự nộp được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, 309 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của Ông Nguyễn Văn Cvà bà Nguyễn Thị O.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2017/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ông Đặng Văn Vvà Bà Võ Thị Hđối với Ông Nguyễn Văn Cvà bà Nguyễn Thị O. Buộc Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Ophải trả cho Ông Đặng Văn Vvà Bà Võ Thị H24 chỉ vàng 24k.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Ophải nộp là 4.344.000 đồng. Ông Đặng Văn Vvà Bà Võ Thị Hphải chịu án phí 3.620.000 đồng. Ông Vcó dự nộp 3.630.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011103 ngày 16 tháng 3 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được đối trừ, ông bà nhận lại 10.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn Cvà Bà Nguyễn Thị Okhông phải chịu, ngày 13/9/2017 Ông C, bà Ođã dự nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0003775 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Liên